

Số: 01 /TTr/SeaSG/2025

TP.HCM, ngày 11. tháng 06 năm 2025

TỜ TRÌNH
(V/v thông qua kết quả sản xuất kinh doanh 2024)

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP XNK Thủy sản Sài Gòn

Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020
Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Sài Gòn
Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua như sau:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024:

KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH	THÀNH TIỀN (VNĐ)
1.Tổng doanh thu	8.932.291.988
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp DV	8.925.929.217
Doanh thu hoạt động tài chính	6.362.771
Thu nhập khác	0
2.Tổng chi phí	11.585.061.936
Chi phí giá vốn bán hàng	4.624.641.022
Chi phí bán hàng	0
Chi phí quản lý DN	7.058.456.659
Chi phí tài chính	(587.209.500)
Chi phí khác	489.173.755
3.Lợi nhuận thuần từ hoạt động KD	4.301.288.195
Lợi nhuận khác	(489.173.755)
Chi phí thuế thu nhập hiện hành	
4.Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(2.652.769.948)

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024:

- Không phân phối, giữ lại lợi nhuận để mở rộng phát triển kinh doanh.
- Trân trọng kính trình ĐHĐCĐ thông qua

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH


NGUYỄN HỒNG HUỆ

Số: 02 /TTr/SeaSG/2025

TP.HCM, ngày 11. tháng 06 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh 2025

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP XNK Thủy sản Sài Gòn

Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Sài Gòn

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua định hướng và kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty CP XNK Thủy sản Sài Gòn năm 2025 với một số chỉ tiêu chính như sau:

Kế hoạch kinh doanh năm 2025:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Giá trị
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	30
2	Tổng chi phí	Tỷ đồng	28
3	Tổng lợi nhuận	Tỷ đồng	02

Trân trọng kính trình ĐHĐCĐ thông qua!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN HỒNG HUỆ

Số: 03 /TTr/SeaSG/2025

TP.HCM, ngày 11. tháng 06 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v thông qua Báo cáo tài chính 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP XNK Thủy sản Sài Gòn

Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Sài Gòn

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính của Công ty CP XNK Thủy sản Sài Gòn cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 (Đính kèm)

Trân trọng kính trình ĐHĐCĐ thông qua!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN HỒNG HUỆ

Số: 04/TTr/SeaSG/2025

TP.Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 06 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn công ty Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP XNK Thủy sản Sài Gòn

Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản

Nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty CP Xuất nhập khẩu Thủy sản Sài Gòn, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua nội dung sau:

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị tìm kiếm và quyết định lựa chọn công ty kiểm toán uy tín, có nhiều kinh nghiệm và đủ điều kiện hoạt động theo quy định của pháp luật hiện hành làm đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 cho Công ty CP Xuất nhập khẩu Thủy sản Sài Gòn.

Trân trọng kính trình ĐHĐCĐ thông qua!

Nơi nhận:

- Như: “Kính gửi”;
- Lưu: P.HCNS

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN HỒNG HUỆ

Số: 05 /TTr/SeaSG/2025

TP.HCM, ngày 11 tháng 06 năm 2025

TỜ TRÌNH

(V/v thông qua thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2025)

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP XNK Thủy sản Sài Gòn

Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Sài Gòn

Hội đồng quản trị xin trình Đại hội đồng cổ đông kế hoạch chi trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2025 như sau:

1. Thù lao của Hội đồng quản trị năm 2025:

STT	Chức danh	Đề xuất thù lao năm 2025		
		Đồng/tháng	Số tháng	Tổng
1	Chủ tịch	5.000.000	12	60.000.000
2	Thành viên (2 người)	4.000.000	12	96.000.000
Tổng cộng:				156.000.000

2. Thù lao của Ban kiểm soát năm 2025:

STT	Chức danh	Đề xuất thù lao năm 2025		
		Đồng/tháng	Số tháng	Tổng
1	Trưởng ban	4.000.000	12	48.000.000
2	Thành viên (2 người)	3.000.000	12	72.000.000
Tổng cộng:				120.000.000

Trân trọng kính trình ĐHĐCĐ thông qua!



NGUYỄN HỒNG HUỆ

Số: 06/TTr/SeaSG/2025

TP.HCM, ngày 11. tháng 06 năm 2025

TỜ TRÌNH

(V/v thông qua miễn nhiệm và bầu bổ sung Thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2024-2029)

Kính trình: - Đại hội đồng cổ đông Công ty CP XNK Thủy sản Sài Gòn

*Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/ 2022/QH14 ngày
17/06/2022 Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14
ngày 26/11/2019*

*Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu
Thủy sản Căn cứ Đơn xin từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ
2024 -2029 của ông/bà Nguyễn Hồng Huệ.*

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung liên quan đến việc miễn nhiệm và bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2024-2029 như sau:

1. Miễn nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị đối với:

- Ông Nguyễn Hồng Huệ, Chủ tịch Hội đồng quản trị có đơn từ nhiệm vì lý do cá nhân.

2. Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị cho nhiệm kỳ 2024-2029:

- Số lượng : 01 thành viên Hội đồng quản trị.
- Nhiệm kỳ : Thời gian còn lại nhiệm kỳ 2024-2029
- Danh sách ứng viên: sẽ được công bố tại Đại hội trước thời điểm bầu cử.
- Tiêu chuẩn : Theo quy định tại Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật hiện hành.

Trân trọng kính trình ĐHĐCĐ thông qua!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN HỒNG HUỆ

Số: 07/TTTr/SeaSG/2025

TP.HCM, ngày 11. tháng 06 năm 2025

TỜ TRÌNH

(V/v thông qua miễn nhiệm và bầu bổ sung Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024-2029)

Kính trình: - Đại hội đồng cổ đông Công ty CP XNK Thủy sản Sài Gòn

*Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/ 2022/QH14 ngày
17/06/2022 Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14
ngày 26/11/2019*

*Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu
Thủy sản Căn cứ Đơn xin từ nhiệm thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ
2024 -2029 của ông/bà Nguyễn Quốc Cường.*

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung liên quan đến việc miễn nhiệm và bầu bổ sung Thành viên Ban kiểm soát cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2024-2029 như sau:

1. Miễn nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị đối với:

- Ông Nguyễn Quốc Cường, Thành viên Ban kiểm soát có đơn từ nhiệm vì lý do cá nhân

2. Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị cho nhiệm kỳ 2024-2029:

- Số lượng : 01 thành viên Ban kiểm soát.
- Nhiệm kỳ : Thời gian còn lại nhiệm kỳ 2024-2029
- Danh sách ứng viên: sẽ được công bố tại Đại hội trước thời điểm bầu cử.
- Tiêu chuẩn : Theo quy định tại Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật hiện hành.

Trân trọng kính trình ĐHDCĐ thông qua!

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



ĐỖ ANH TUẤN

GIẤY ĐĂNG KÝ

THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN XNK THỦY SẢN SÀI GÒN

Kính gửi: Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông Công ty CP XNK Thủy sản Sài Gòn

Tên Cổ đông:
Số CCCD/Hộ chiếu (hoặc ĐKDN):
Ngày cấp: Nơi cấp:
Địa chỉ liên hệ:
Số điện thoại: Fax:
Người đại diện (nếu cổ đông là tổ chức):
Số CMND/CCCD/hộ chiếu người đại diện:
Ngày cấp: Nơi cấp:
Số cổ phần sở hữu: cổ phần (Bằng chữ:)

Căn cứ Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm của Công ty CP XNK Thủy sản Sài Gòn, tôi/chúng tôi xin xác nhận như sau (đánh dấu vào 1 trong 2 ô dưới đây):

- ☐ Trực tiếp đến tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty CP XNK Thủy sản Sài Gòn.
- ☐ Ủy quyền cho người khác tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty CP XNK Thủy sản Sài Gòn (Người được tôi/chúng tôi ủy quyền sẽ xuất trình bản gốc Giấy ủy quyền và bản gốc Thông báo mời họp theo mẫu cho Ban tổ chức Đại hội trước khi tham dự)

Tôi/chúng tôi cam kết sẽ thực hiện các quyền và nghĩa vụ của cổ đông theo quy định của Pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP XNK Thủy sản Sài Gòn và chấp hành đúng các quy định, quy chế của Đại hội.

Xin trân trọng cảm ơn!

..., ngày ... tháng ... năm 2025
CỔ ĐÔNG ĐĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên/Đóng dấu)

SSN

SEAPRODEX SAIGON

**CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN SÀI GÒN**

Trụ sở chính: 87 Hàm Nghi, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1. Tp.HCM

Tel: (08) 73099999 – Fax: (08) 39310888

Website: seaprodexsg.com – Email: info@seaprodexsg.com

GIẤY ỦY QUYỀN

THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN XNK THỦY SẢN SÀI GÒN

Kính gửi: Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông Công ty CP XNK Thủy sản Sài Gòn

Tên cổ đông:
Người đại diện theo pháp luật (đối với tổ chức):
CCCD/CNĐKKD số:
Địa chỉ:
Điện thoại:
Sở hữu: cổ phần Công ty CP XNK Thủy sản Sài Gòn.
(Bằng chữ:)

Tôi/Chúng tôi xác nhận rằng:

☐ **ỦY QUYỀN CHO BÊN DƯỚI ĐÂY dự họp:**

Ông/Bà:
Tên tổ chức:
Người đại diện theo pháp luật (đối với tổ chức):
CCCD/CNĐKKD số:
Địa chỉ:
Số cổ phần được ủy quyền:
(Bằng chữ:)

Nội dung ủy quyền:

Bên nhận ủy quyền được đại diện cho Bên ủy quyền thực hiện việc tham dự Đại hội đồng cổ đông bất thường của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Sài Gòn và thực hiện mọi quyền lợi và nghĩa vụ tại Đại hội đồng cổ đông liên quan đến số cổ phần được ủy quyền. Tôi/Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này, cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật và của Điều lệ Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Sài Gòn, và không có bất kỳ sự khiếu nại nào về sau.

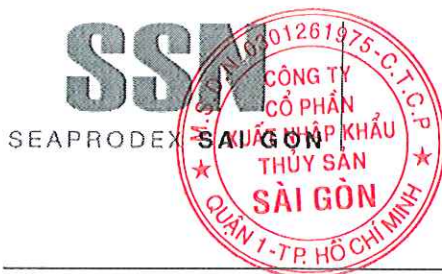
....., ngày...tháng ... năm 2025

Người được ủy quyền
(Ký và ghi rõ họ tên)

Người dự họp hoặc ủy quyền
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- Nếu bên ủy quyền là tổ chức thì người ký là người đại diện theo pháp luật của tổ chức và đóng dấu của tổ chức
- Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông không được ủy quyền lại cho người khác dự họp.
- Gửi kèm một (01) bản sao CCCD/CNĐKKD chứng thực của cổ đông và bên ủy quyền



CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN SÀI GÒN
Trụ sở chính: 87 Hàm Nghi, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1. Tp.HCM
Tel : (08) 73099999 – Fax: (08) 39310888
Website: seaprodexsg.com – Email: info@seaprodexsg.com

SƠ YẾU LÝ LỊCH ỨNG VIÊN

1. Họ và tên: _____ Giới tính: _____
2. Ngày tháng năm sinh: _____ Nơi sinh: _____
3. Quốc tịch: _____
4. Giấy CMND số: _____ cấp ngày: _____ tại: _____
5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: _____
6. Chỗ ở hiện tại: _____
7. Trình độ văn hoá: _____
8. Trình độ chuyên môn: _____
9. Quá trình công tác: _____
10. Chức vụ công tác hiện tại: _____
11. Số lượng cổ phiếu nắm giữ: _____

Vị trí ứng cử: thành viên Hội đồng quản trị

Tôi xin cam đoan những thông tin trên hoàn toàn là đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Tp.HCM, ngày ... tháng ... năm

NGƯỜI KHAI



CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN SÀI GÒN

Trụ sở chính: 87 Hàm Nghi, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1. Tp.HCM
Tel : (08) 73099999 – Fax: (08) 39310888
Website: seaprodexsg.com – Email: info@seaprodexsg.com

**ĐƠN ĐỀ CỬ
ỨNG VIÊN THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2024-
2029 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN SÀI
GÒN**

Kính gửi: Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông Công ty CP XNK Thủy sản Sài Gòn

Tên cổ đông:.....
Người đại diện theo pháp luật (đối với tổ chức):
CMND/CNĐKKD số:.....
Địa chỉ:
Điện thoại:.....
Sở hữu: cổ phần Công ty CP XNK Thủy sản Sài Gòn.
(Bằng chữ:)

Đề nghị Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 cho tôi được đề cử:

Ông/Bà:
CMND số:
Địa chỉ:
Trình độ học vấn: Chuyên ngành:
Hiện đang sở hữu/đại diện: cổ phần
(Bằng chữ:)

Làm ứng viên tham gia vào Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Sài Gòn nhiệm kỳ 2024-2029 được bầu cử bổ sung trong kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 ngày 30/06/2025.

Trân trọng.

....., ngày...tháng ... năm 2025

Cổ đông

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- Chỉ có cổ đông/nhóm cổ đông đạt tỷ lệ tối thiểu 10% vốn điều lệ mới được đề cử theo quy định.
- Đơn đề cử phải được gửi đến Ban tổ chức Đại hội trước 17 giờ ngày 25/06/2025 về địa chỉ Công ty CP XNK Thủy sản Sài Gòn, số 87 Hàm Nghi, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM.



CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN SÀI GÒN

Trụ sở chính: 87 Hàm Nghi, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1. Tp.HCM
Tel : (08) 73099999 – Fax: (08) 39310888
Website: seaprodexsg.com – Email: info@seaprodexsg.com

**ĐƠN ĐỀ CỬ
ỨNG VIÊN THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2024-
2029 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN SÀI
GÒN**

Kính gửi: Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông Công ty CP XNK Thủy sản Sài Gòn

Hôm nay, ngày .../.../2025, tại....., tôi/chúng tôi là những cổ đông của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Sài Gòn nắm giữ cổ phần, chiếm % số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, có tên trong danh sách đính kèm cùng nhất trí đề cử:

Ông/Bà:
CMND số:
Địa chỉ:
Trình độ học vấn: Chuyên ngành:
Hiện đang sở hữu/đại diện: cổ phần.
(Bằng chữ:)

Làm ứng viên tham gia vào Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Sài Gòn nhiệm kỳ 2024-2029 được bầu cử trong kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 ngày 30/06/2024.

Đồng thời chúng tôi thông nhất cử:

Ông/Bà:
CMND số:
Địa chỉ:
Hiện đang sở hữu/đại diện: cổ phần
(Bằng chữ:)

Làm đại diện nhóm để thực hiện các thủ tục đề cử theo đúng Quy định về việc tham gia đề cử, ứng cử vào Hội đồng quản trị của Công ty CP XNK Thủy sản Sài Gòn.

....., ngày...tháng ... năm 2025

Cổ đông
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- Chỉ có cổ đông/nhóm cổ đông đạt tỷ lệ tối thiểu 10% vốn điều lệ mới được đề cử theo quy định.
- Đơn đề cử phải được gửi đến Ban tổ chức Đại hội trước 17 giờ ngày 25/06/2025 về địa chỉ: Công ty CP XNK Thủy sản Sài Gòn, số 87 Hàm Nghi, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM.

[illegible]



CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN SÀI GÒN

Trụ sở chính: 87 Hàm Nghi, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1. Tp.HCM

Tel : (08) 73099999 – Fax: (08) 39310888

Website: seaprodexsg.com – Email: info@seaprodexsg.com

ĐƠN ĐỀ CỬ
ỨNG VIÊN THAM GIA BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2024-2029
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN SÀI GÒN

Kính gửi: Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông Công ty CP XNK Thủy sản Sài Gòn

Tên cổ đông:.....
Người đại diện theo pháp luật (đối với tổ chức):
CMND/CNĐKKD số:.....
Địa chỉ:
Điện thoại:.....
Sở hữu: cổ phần Công ty CP XNK Thủy sản Sài Gòn.
(Bằng chữ:)

Đề nghị Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 cho tôi được đề cử:

Ông/Bà:
CMND số:
Địa chỉ:
Trình độ học vấn: Chuyên ngành:
Hiện đang sở hữu/đại diện: cổ phần
(Bằng chữ:)

Làm ứng viên tham gia vào Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Sài Gòn nhiệm kỳ 2024-2029 được bầu cử bổ sung trong kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 ngày 30/06/2025.

Trân trọng.

....., ngày...tháng ... năm 2025

Cổ đông

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- Chỉ có cổ đông/nhóm cổ đông đạt tỷ lệ tối thiểu 10% vốn điều lệ mới được đề cử theo quy định.
- Đơn đề cử phải được gửi đến Ban tổ chức Đại hội trước 17 giờ ngày 25/06/2025 về địa chỉ Công ty CP XNK Thủy sản Sài Gòn, số 87 Hàm Nghi, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM.



CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN SÀI GÒN

Trụ sở chính: 87 Hàm Nghi, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1. Tp.HCM
Tel : (08) 73099999 – Fax: (08) 39310888
Website: seaprodexsg.com – Email: info@seaprodexsg.com

**ĐƠN ĐỀ CỬ
ỨNG VIÊN THAM GIA BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2024-2029
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN SÀI GÒN**

Kính gửi: Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông Công ty CP XNK Thủy sản Sài Gòn

Hôm nay, ngày .../.../2025, tại....., tôi/chúng tôi là những cổ đông của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Sài Gòn nắm giữ cổ phần, chiếm % số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, có tên trong danh sách đính kèm cùng nhất trí đề cử:

Ông/Bà:
CMND số:
Địa chỉ:
Trình độ học vấn: Chuyên ngành:
Hiện đang sở hữu/đại diện: cổ phần.
(Bằng chữ:.....)

Làm ứng viên tham gia vào Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Sài Gòn nhiệm kỳ 2024-2029 được bầu cử trong kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 ngày 30/06/2025.

Đồng thời chúng tôi thống nhất cử:

Ông/Bà:
CMND số:
Địa chỉ:
Hiện đang sở hữu/đại diện: cổ phần
(Bằng chữ:.....)

Làm đại diện nhóm để thực hiện các thủ tục đề cử theo đúng Quy định về việc tham gia đề cử, ứng cử vào Ban kiểm soát của Công ty CP XNK Thủy sản Sài Gòn.

....., ngày...tháng ... năm 2025

Cổ đông
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- Chỉ có cổ đông/nhóm cổ đông đạt tỷ lệ tối thiểu 10% vốn điều lệ mới được đề cử theo quy định.
- Đơn đề cử phải được gửi đến Ban tổ chức Đại hội trước 17 giờ ngày 25/06/2025 về địa chỉ: Công ty CP XNK Thủy sản Sài Gòn, số 87 Hàm Nghi, P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM.

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2024	01/01/2024
A. Tài sản ngắn hạn (100-110+120+130+140+150)	100		998,401,043,780	1,000,328,832,306
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	322,844,500	682,766,874
1. Tiền	111		322,844,500	682,766,874
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	V.2	-	-
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		997,234,384,949	998,259,998,666
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3a	59,188,469,809	59,118,749,809
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4a	39,659,969,927	39,659,969,927
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	V.6	249,880,254,537	250,606,134,537
4. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.7a	760,881,442,063	760,863,980,358
5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.9a	(112,375,751,387)	(111,988,835,965)
6. Tài sản thiếu chờ xử lý	139	V.8	-	-
IV. Hàng tồn kho	140		-	-
1. Hàng tồn kho	141		-	-
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		843,814,331	1,386,066,766
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		-	-
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		62,851,270	605,103,705
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		780,963,061	780,963,061
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-
B. Tài sản dài hạn (200=210+220+240+250+260)	200		49,803,316,049	50,743,763,207
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211	V.3b	-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212	V.4b	-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216	V.7b	-	-
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219	V.9b	-	-
II. Tài sản cố định	220		4,419,183,377	5,940,144,199
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.10	4,419,183,377	5,940,144,199
- Nguyên giá	222		19,370,906,428	19,370,906,428
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(14,951,723,051)	(13,430,762,229)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
- Nguyên giá	225		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
2. Tài sản cố định vô hình	227	V.11	-	-

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2024	01/01/2024
- Nguyên giá	228		264,747,900	264,747,900
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(264,747,900)	(264,747,900)
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
1. Nguyên giá	231		-	-
2. Giá trị hao mòn lũy kế	232		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		28,306,025,561	28,306,025,561
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241	V.12	28,306,025,561	28,306,025,561
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		-	-
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250	V.13	2,442,636,350	1,855,426,850
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	-
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		4,847,240,000	4,847,240,000
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		(2,404,603,650)	(2,991,813,150)
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		14,635,470,761	14,642,166,597
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.14	14,635,470,761	14,642,166,597
2. Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)	270		1,048,204,359,829	1,051,072,595,513
C. Nợ phải trả (300=310+330)	300		610,853,279,896	611,068,745,632
I. Nợ ngắn hạn	310		608,833,279,896	608,838,745,632
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.15	5,379,162,511	11,776,225,732
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.16	17,387,840,894	17,250,547,440
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.17	1,179,056,280	947,639,035
4. Phải trả người lao động	314		1,090,346,151	889,308,651
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.18	8,463,206,599	3,820,448,137
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.20	504,605,807,698	504,579,696,874
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.19a	70,727,859,763	69,574,879,763
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		-	-
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		2,020,000,000	2,230,000,000
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337		2,020,000,000	2,230,000,000
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.19b	-	-
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2024	01/01/2024
D. Vốn chủ sở hữu (400=410+420)	400	V.21	437,351,079,933	440,003,849,881
I. Vốn chủ sở hữu	410		437,351,079,933	440,003,849,881
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		396,000,000,000	396,000,000,000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		396,000,000,000	396,000,000,000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		931,464,240	931,464,240
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		40,419,615,693	43,072,385,641
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		43,072,385,641	47,269,071,982
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		(2,652,769,948)	(4,196,686,341)
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)	440		1,048,204,359,829	1,051,072,595,513

TP.HCM, ngày 27 tháng 03 năm 2025

Người lập biểu



Trần Thị Mai Thu

Kế toán trưởng



Trần Thị Mai Thu



BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Kỳ kế toán: Năm 2024

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2024	Năm 2023
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	8,925,929,217	13,753,639,958
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02			
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		8,925,929,217	13,753,639,958
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	4,624,641,022	8,363,469,381
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20		4,301,288,195	5,390,170,577
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	6,362,771	1,900,626
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	(587,209,500)	(357,574,500)
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		-	
8. Chi phí bán hàng	25	VI.5		
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.6	7,058,456,659	8,958,090,223
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30=20+(21-22)-(25+26))	30		(2,163,596,193)	(3,208,444,520)
11. Thu nhập khác	31	VI.7		
12. Chi phí khác	32	VI.8	489,173,755	988,241,821
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40		(489,173,755)	(988,241,821)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		(2,652,769,948)	(4,196,686,341)
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.9		
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	60		(2,652,769,948)	(4,196,686,341)
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70			
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71		-	

TP.HCM, ngày 27 tháng 03 năm 2025

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng giám đốc


Trần Thị Mai Thu


Trần Thị Mai Thu


Đỗ Thị Hồng

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2024

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Từ 01/01/2024 đến 31/12/2024	Từ 01/01/2023 đến 31/12/2023
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	(2,652,769,948)	(4,196,686,341)
2. Điều chỉnh cho các khoản			
Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02	1,520,960,822	1,547,627,592
Các khoản dự phòng	03	-	-
(Lãi) lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	-	-
(Lãi) lỗ từ hoạt động đầu tư	05	6,362,771	499,571
Chi phí lãi vay	06	-	-
Các khoản điều chỉnh khác	07	-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	(1,125,446,355)	(2,648,559,178)
(Tăng) giảm các khoản phải thu	09	758,828,145	(1,594,770,010)
(Tăng) giảm hàng tồn kho	10	-	2,293,228,182
Tăng (giảm) các khoản phải trả (Không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11	-	-
(Tăng) giảm chi phí trả trước	12	6,695,836	1,292,799,468
Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13	-	(7,837,500)
Tiền lãi vay đã trả	14	-	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	-	-
Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16	-	-
Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	-	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	(359,922,374)	(665,139,038)
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư			
Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21	-	-
Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22	-	-
Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	-	-
Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	-	-
Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25	-	-
Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26	-	-
Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	-	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	-	-
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính			
Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31	-	-
Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32	-	-
Tiền thu từ đi vay	33	-	-
Tiền trả nợ gốc vay	34	-	734,807,760
Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35	-	-
Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	-	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	-	734,807,760
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (50=20+30+40)	50	(359,922,374)	69,668,722

CHỈ TIÊU	Mã số	Từ 01/01/2024 đến 31/12/2024	Từ 01/01/2023 đến 31/12/2023
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60	682,766,874	613,098,152
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	-	
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ (70=50+60+61)	70	322,844,500	682,766,874

Người lập biểu



Trần Thị Mai Thu

Kế toán trưởng



Trần Thị Mai Thu

TP.HCM, ngày 27 tháng 03 năm 2025

Tổng giám đốc




Đỗ Thị Hồng